TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 7 – 2026
V/v tranh chấp ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Sơn Hà

2. Bà Nguyễn Thị Lan Hương

***Thư ký phiên toà*:** Bà Lường Thị Phương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Lương Hùng Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 329/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2026, về việc "Tranh chấp ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2026/QĐXXST-HN ngày 29 tháng 6 năm 2026; Quyết định hoãn phiên toà số: 45/2026/QĐST-HN ngày 14 tháng 7 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà K' F, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Ông K' C, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Thôn K' Rèn, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà K' Fine có mặt, ông K' Chương vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 5 năm 2026, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà K' Fine trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông K’ Chương kết hôn vào ngày 13/8/2002, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là thôn C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng). Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông K’ Chương không lo làm ăn mà ham chơi, rượu chè, thậm chí còn bạo lực gia đình với vợ. Vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả nên đã sống ly thân 02 năm nay, hiện ông K’ Chương đã về nhà mẹ đẻ tại thôn K' Rèn, xã H, tỉnh Lâm Đồng sinh sống. Nay nhận thấy mâu thuẫn không thể hoà giải, tình cảm vợ chồng không còn nữa nên bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà ly hôn với ông K’ Chương.

Về con chung: 02 con chung K’ Bơ Nah R, sinh ngày 24/6/1995 và K’ Bơ Nah Ria Thuỷ, sinh ngày 24/11/1997 đã thành niên. Khi ly hôn bà yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con K’ Vũ Khang, sinh ngày 10/9/2008 cho đến khi con thành niên, bà không yêu cầu ông K’ Chương cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn ông K’ Chương đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt để trình bày ý kiến và tham gia hoà giải.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng bị đơn ông K’ Chương vắng mặt nên không tiến hành hoà giải được, Toà án đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn bà K’ Fine giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn, yêu cầu nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; bị đơn ông K’ Chương vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước khi nghị án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử là đúng quy định. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình còn phía bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà K’ Fine, cho bà K’ Fine được ly hôn với ông K’ Chương.

Về con chung: Giao con chung K’ Vũ Khang, sinh ngày 10/9/2008 cho bà K’ Fine trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ tuổi thành niên.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Buộc nguyên đơn chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Xuất phát từ việc bà K’ Fine yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn, yêu cầu nuôi con chung đối với ông K’ Chương, ông K’ Chương không đồng ý nên phát sinh tranh chấp. Căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp ly hôn và tranh chấp về việc nuôi con”. Bị đơn cư trú tại xã H, tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà K’ Fine và ông K’ Chương đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 31/5/2026, hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà K’ Fine và ông K’ Chương là hợp pháp. Qua lời trình bày của bà K’ Fine thì cuộc sống chung sau khi kết hôn xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng có nhiều bất đồng trong cuộc sống, ông K’ Chương thường đánh đập bà, nay bà K’ Fine xác định không còn tình cảm với ông K’ Chương nên yêu cầu ly hôn. Toà án đã thông báo cho ông K’ Chương về yêu cầu ly hôn của bà K’ Fine, ông K’ Chương biết nhưng không có ý kiến gì, thể hiện thái độ của ông K’ Chương là không có thiện chí mong muốn hòa giải, hàn gắn tình cảm với bà K’ Fine. Qua xác minh tại địa phương thì hiện bà K’ Fine và ông K’ Chương không sống chung 02 năm nay. Nhận thấy mâu thuẫn của hai bên lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà K’ Fine, cho bà K’ Fine được ly hôn ông K’ Chương.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên K’ Bơ Nah Ria Trung, sinh ngày 24/6/1995 (đã thành niên), K’ Bơ Nah Ria Thuỷ, sinh ngày 24/11/1997 (đã thành niên) và K’ Vũ Khang, sinh ngày 10/9/2008. Khi ly hôn bà K’ Fine yêu cầu

được trực tiếp nuôi dưỡng con chưa thành niên là K' Vũ Khang cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Xét yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà K' Fine thì thấy rằng, con K' Vũ Khang đã trên 07 tuổi, con có nguyện vọng muốn ở với mẹ, trong thời gian cha mẹ ly thân con ở với bà K' Fine cuộc sống ổn định. Mặt khác, ông K' Chương không có ý kiến gì đối với yêu cầu nuôi con chung của bà K' Fine. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con K' Vũ Khang, sinh ngày 10/9/2008 cho bà K' Fine trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà K' Fine không yêu cầu ông K' Chương cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này phát sinh tranh chấp các đương sự được quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[7] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

[8] Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà K' Fine, bà K' Fine được ly hôn với ông K' Chương.

2. Về con chung: Con chung K' Bơ Nah R, sinh ngày 24/6/và K' Bơ Nah Ria Thuỷ, sinh ngày 24/11/1997 (đã thành niên). Giao con chung K' Vũ Khang, sinh ngày 10/9/2008 cho bà K' Fine trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến ngày con đủ tuổi thành niên. Ông K' Chương không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc bà K' Fine phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà K' Fine đã nộp

theo biên lai thu số 0009054 ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà K' Fine đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bà K' Fine có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ông K' Chương vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2- Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 2 – Lâm Đồng;
- UBND xã Đức Trọng (số 160, đăng ký ngày 13/8/22002 tại UBND xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng trước đây);
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

TAND KHU VỰC 2

Z/Y290726.TL.QDBA
2037

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Hằng